| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CẦN GIỜ**<br>THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 11/2018/HS-ST

Ngày: 20-6-2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Huỳnh Thạch Vũ**.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1/ Ông **Trương Văn Lộc** - Nơi công tác: Phòng Văn hóa Thông tin huyện Cần Giờ.

2/ Bà **Trần Thị Hoàng Mai** - Nơi công tác: Phòng Giáo dục huyện Cần Giờ.

***Thư ký phiên tòa***: Bà **Võ Thị Bích Đào** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ tham gia phiên tòa***:

Ông **Nguyễn Văn Thuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 06 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình C; sinh ngày 09 tháng 12 năm 2000 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Tổ 22, ấp B, xã K, huyện G, Thành phố H; chổ ở hiện nay: Tổ 22, ấp B, xã K, huyện G, Thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình X – sinh năm: 1970 và bà Nguyễn Thị B – sinh năm: 1974; anh chị em có 02 người (lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2005); vợ con: chưa có.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 19/01/2016 Trưởng Công an xã Bình Khánh ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0007536/QĐ-XPHC với hình thức phạt cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản ngày 08/01/2016 tại ấp Bình Trường, xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ; Ngày 29/02/2016 Công an xã Bình Khánh lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi hủy hoại tài sản của người khác xảy ra ngày

29/02/2016 tại ấp Bình Thuận, xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ đang củng cố hồ sơ để xử lý thì Nguyễn Đình C tiếp tục vi phạm; Ngày 04/4/2016 Trưởng Công an huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản ngày 11/3/2016 tại ấp 3, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc; Ngày 25/9/2016 Ủy ban nhân dân xã Bình Khánh ban hành quyết định số: 253/QĐ-UBND về áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời gian 06 tháng về các hành vi trộm cắp tài sản và hủy hoại tài sản trên, Nguyễn Đình C đã chấp hành xong ngày 25/12/2016; Ngày 25/9/2017 và 21/12/2017, Trưởng Công an xã Bình Khánh ban hành các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 0022025/QĐ-XPHC, 0023741/QĐ-XPHC với hình thức phạt tiền 375.000đ mỗi lần về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện của bị cáo Nguyễn Đình C*:

Ông Nguyễn Đình X (cha ruột), sinh năm: 1970 (có mặt)

Bà Nguyễn Thị B (mẹ ruột), sinh năm: 1974 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 22, ấp B, xã K, huyện G, Thành phố H.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình C*:

Ông Nguyễn Thanh G – Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

Địa chỉ: Số 470 đường Nguyễn Tri Phương, Phường 9, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh

- *Người bị hại*: Bà Lê Thị Phương L, sinh năm: 1987 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 1, ấp B, xã K, huyện G, Thành phố H.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 19/12/2017, bị cáo Nguyễn Đình C đi bộ một mình trên đường Trần Quang Quờn, hướng từ khu dân cư Gò Dầu ra đường Rừng Sác với mục đích tìm gia đình nào sơ hở thì đột nhập vào trộm cắp tài sản. Đi đến nhà anh Trần Đắc T tại tổ 1, ấp B, xã K, huyện G, Thành phố H bị cáo quan sát, đoán biết mọi người đang ngủ say nên tìm cách đột nhập vào nhà để trộm cắp tài sản. Bị cáo đi lối giữa nhà anh T và tiệm sửa xe G ở bên phải để ra phía sau nhà thì nhìn thấy cửa sổ kế bên cửa ra vào mở nên đưa tay vào bên trong để kéo chốt cửa ra vào mở cửa đột nhập vào nhà. Khi vào nhà nhìn thấy mọi người đang ngủ trong phòng. Bị cáo đi

lên phòng khách nhìn thấy 01 điện thoại di động đang sạc pin để trên dàn máy âm thanh nên đến lấy bỏ vào túi quần rồi rời khỏi nhà bằng lối đã đi vào. Khi đi đến cầu Kho Lúa, bị cáo tháo bỏ ốp lưng và sim điện thoại ra ném xuống kênh EC nhằm "phi tang, che giấu hành vi phạm tội" rồi về nhà ngủ. Bị cáo dự tính sau đó sẽ đem điện thoại sang huyện Nhà Bè bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày chị Lê Thị Phương L (là vợ anh T) thức dậy thấy cửa sau nhà bị mở, kiểm tra tài sản phát hiện mất 01 điện thoại di động hiệu OPPO loại F1S nên đến trụ sở Công an xã Bình Khánh để trình bày sự việc.

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Cần Giờ, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Theo biên bản định giá tài sản số: 02/2018/BB.ĐG.TSCA ngày 03/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cần Giờ kết luận: 01 điện thoại di động OPPO loại F1S bị cáo chiếm đoạt có giá trị thành tiền là 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm nghìn đồng).

Vật chứng của vụ án: 01 điện thoại di động OPPO loại F1S đã qua sử dụng, được Cơ quan điều tra giao trả cho chị Lê Thị Phương Lan.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Lê Thị Phương L đã nhận lại chiếc điện thoại bị chiếm đoạt; đối với ốp lưng điện thoại bằng nhựa được người bán khuyến mãi khi mua điện thoại, thời gian sử dụng đã lâu nên cũ rách, giá trị không đáng kể, không quy ra thành tiền; Công ty Viettel phục hồi sim điện thoại miễn phí. Bị hại khai không có thiệt hại gì, không yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 11/CTr -VKS, ngày 23 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ, truy tố bị cáo Nguyễn Đình C phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ vẫn giữ nguyên quyết định đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009, cùng với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009. Và đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ có lợi cho bị cáo "người phạm tội tích cực phối hợp với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án" tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 về việc thi hành Bộ luật

hình sự năm 2015. Đề xử phạt bị cáo Nguyễn Đình C với mức án từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù.

- Trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Lê Thị Phương L không yêu cầu.

* Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình C trình bày: Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Đình C phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có địa chỉ cư trú rõ ràng và công việc ổn định. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt là cải tại không giam giữ theo quy định tại Điều 31 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy hối hận về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cần Giờ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình C không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Đình C khai nhận: Vào khoảng 03 giờ ngày 19/12/2017 bị cáo đã có hành vi lén lút vào nhà chị Lê Thị Phương L chiếm đoạt 01 điện thoại di động OPPO loại F1S một cách trái pháp luật. Theo biên bản định giá tài sản số: 02/2018/BB.ĐG.TSCA ngày 03/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cần Giờ kết luận: 01 điện thoại di động OPPO loại F1S bị cáo chiếm đoạt có giá trị thành tiền là 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm nghìn đồng).

Bị cáo Nguyễn Đình C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác. Quyền sở hữu tài sản của mỗi người được pháp luật thừa nhận và

bảo hộ, bất kỳ ai xâm phạm đến tài sản của người khác trái pháp luật đều sẽ bị pháp luật trừng trị. Hành vi trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xét xử bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác. Bị cáo lợi dụng sơ hở của chủ quản lý tài sản đã thực hiện hành trộm cắp tài sản của người khác phục vụ cho lợi ích cá nhân mình. Bị cáo hiểu rõ hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật nhưng vì lòng tham, lười lao động bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Qua đó cũng thấy được ý thức xem thường và bất chấp pháp luật của bị cáo nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

- Về nhân thân:

+ Tiền sự: Ngày 19/01/2016 Trưởng Công an xã Bình Khánh ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0007536/QĐ-XPHC với hình thức phạt cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản ngày 08/01/2016 tại ấp Bình Trường, xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ; Ngày 29/02/2016 Công an xã Bình Khánh lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi hủy hoại tài sản của người khác xảy ra ngày 29/02/2016 tại ấp Bình Thuận, xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ đang củng cố hồ sơ để xử lý thì Nguyễn Đình C tiếp tục vi phạm; Ngày 04/4/2016 Trưởng Công an huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản ngày 11/3/2016 tại ấp 3, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc; Ngày 25/9/2016 Ủy ban nhân dân xã Bình Khánh ban hành quyết định số: 253/QĐ-UBND về áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời gian 06 tháng về các hành vi trộm cắp tài sản và hủy hoại tài sản trên, Nguyễn Đình C đã chấp hành xong ngày 25/12/2016; Ngày 25/9/2017 và 21/12/2017, Trưởng Công an xã Bình Khánh ban hành các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 0022025/QĐ-XPHC, 0023741/QĐ-XPHC với hình thức phạt tiền 375.000đ mỗi lần về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Tiền án: Không có.

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiên hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt không lớn và đã được thu hồi. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, h, p khoản 1, Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009. Bị cáo tích

cực phối hợp với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án nên xét thấy áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b, khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về quyết định hình phạt:

Mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009. Nhưng bị cáo có nhân thân xấu (có nhiều tiền sự liên tục trong thời gian dài) nên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng trong vụ án, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giờ đã trao trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo:

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Tuyên bố**: Bị cáo Nguyễn Đình C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

**2. Hình phạt**: Áp dụng Điều 71; Điều 74; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình C 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành bản án.

**3. Về án phí hình sự sơ thẩm**: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người đại diện của bị cáo, người bào chữa được quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại vắng mặt có quyền

kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- VKSND H. Cần Giờ;
- Chi cục THADS H. Cần Giờ;
- Thi hành án phạt tù;
- Công an H. Cần Giờ;
- PC 53;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

**Huỳnh Thạch Vũ**